



## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần RedstarCera;

Căn cứ Thông báo số 83/TB-HĐQT ngày 30/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần RedstarCera về việc Mời dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2023 – Công ty cổ phần RedstarCera;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Công ty cổ phần RedstarCera ngày 12/4/2023.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tình hình tài chính sau kiểm toán năm 2022.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về hoạt động của Công ty năm 2022.

**Điều 4.** Thông qua nội dung các Tờ trình:

4.1. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023.

a) Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính:

- Doanh thu: 685 tỷ đồng;
- Sản xuất gạch ốp lát, ngói: 7.500.000 m<sup>2</sup>;
- Tiêu thụ gạch ốp lát, ngói: 7.900.000 m<sup>2</sup>;
- Lợi nhuận sau thuế: 10 tỷ đồng

ĐHĐCĐ thống nhất đánh giá, đây là chỉ tiêu rất khó có thể thực hiện nếu chậm nhất cuối Quý II/2023 tình hình kinh tế trong và ngoài nước không có được những bước đột phá; thị trường bất động sản, đầu tư xây dựng và nhu cầu VLXD không tăng trưởng trở lại. Và mức lợi nhuận 10 tỷ đồng trong năm 2023 để Công ty cố gắng, phấn đấu;

- Kế hoạch chi cổ tức: 10%

- Thu nhập bình quân phần đầu  $\geq 9.500.000$  đồng/người/tháng.

b) Kế hoạch đầu tư phát triển:

- Tiếp tục thực hiện các Dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2022, gồm:

+ Xây dựng tổ hợp Nhà Văn phòng và Nhà ăn ca, tổng mức đầu tư dự kiến 25 tỷ đồng

Thời gian thực hiện: Giao HĐQT xem xét, quyết định trên cơ sở SXKD của Công ty có hiệu quả, tình hình tài chính đảm bảo;

+ Hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo quy hoạch và tổ chức bán sản phẩm thuộc Dự án KDC Nam Thắng (khi BĐS phục hồi, toàn bộ Dự án có hiệu quả).

- Thông qua chủ trương đầu tư mở rộng 01 dây chuyền sản xuất gạch Porcelain/Granite CS 3.000.000 ~ 4.000.000 m<sup>2</sup>/năm, tổng mức đầu tư dự kiến > 400 tỷ đồng;

+ Giao Ban Tổng giám đốc triển khai xây dựng Đề án nghiên cứu khả thi Dự án để trình các cơ quan quản lý có thẩm quyền, xin cấp phép đầu tư;

+ Thời gian triển khai đầu tư Dự án: dự kiến từ đầu năm 2024. Thời gian cụ thể giao HĐQT quyết định khi các điều kiện về thị trường, tài chính, nguồn vốn, quản trị, điều hành được đảm bảo.

- Tiếp tục xin gia hạn GP 1654 để khai thác nốt phần còn lại, đồng thời đền bù GPMB 07ha còn lại để phục vụ SX gạch ốp lát.

4.2. Về vốn cho đầu tư:

- Giao HĐQT, Tổng giám đốc chủ động thu xếp vốn cho các hạng mục đầu tư đã được quyết định/thông qua;

- Về vốn cho Dự án đầu tư mở rộng: HĐQT sẽ báo cáo, đề xuất phương án cụ thể và xin ý kiến tại ĐHĐCĐ gần nhất/hoặc trường hợp cần thiết, sẽ trực tiếp xin ý kiến các cổ đông bằng văn bản khi hoàn thiện các bước chuẩn bị Dự án (tại mục 2 tại Tờ trình đầu tư năm 2023) để quyết định triển khai đầu tư.

4.3 Chấp thuận cho cổ đông (hoặc nhóm cổ đông bao gồm những người liên quan) nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đạt hoặc vượt mức 35%, 45% số cổ phần có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai, cụ thể như sau:

- Người chuyển nhượng: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải - Số hộ chiếu K0142590

- Người nhận chuyển nhượng: Ông Đặng Việt Dũng - Số CCCD 031090024353

- Phương thức giao dịch: Thông qua thỏa thuận hoặc khớp lệnh trên sàn.

4.4. Thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt, như sau:

- Tỷ lệ chi trả: 10% trên mệnh giá 10.000 đồng/CP;



Năm 2023 được cho là năm khó khăn cho hầu hết các doanh nghiệp, do giá nguyên vật liệu đầu vào, chi phí SX, giá thành cao, trong khi tiêu thụ SP rất khó khăn, cạnh tranh gay gắt, giá bán có thể giảm, tồn kho cao, ... gây khó khăn cho Công ty về tài chính. Để đảm bảo không ảnh hưởng xấu đến SXKD, ĐHCĐ giao HĐQT quyết định vấn đề chia cổ tức trên cơ sở đến cuối Quý III/2023 nhu cầu gạch ốp lát trong nước được phục hồi, SXKD của Công ty có hiệu quả (không lỗ), tài chính lành mạnh;

4.5. Thông qua Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

a. Thù lao HĐQT, BKS

- Đối với thành viên HĐQT, BKS không làm việc trực tiếp tại Công ty.

+ Chủ tịch/Phó Chủ tịch HĐQT: 6 triệu đồng/người/tháng.

+ Thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/người/tháng.

+ Trưởng Ban Kiểm soát: 3 triệu đồng/ người/tháng.

+ Thành viên Ban Kiểm soát: 2 triệu đồng/người/tháng.

- Đối với các thành viên HĐQT, BKS, Tư ký Công ty chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, làm việc trực tiếp tại Công ty thì không hưởng thù lao chỉ hưởng lương hoặc phụ cấp kiêm nhiệm do Tổng Giám đốc Cty cân đối, quyết định trên cơ sở không vượt quá mức thù lao nêu trên.

b. Kế hoạch tiền thưởng năm 2023: HĐQT xem xét đề xuất quỹ tiền thưởng vào kỳ ĐHCĐ thường niên 2024.

4.6. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Đại hội ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát đề lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

**Điều 5.** Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Ban điều hành chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 6.** Đại hội đồng cổ đông giao cho BKS có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo luật hiện hành./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- Các phòng Cty;
- Các đơn vị phụ thuộc;
- Website Cty;
- Niêm yết;
- Lưu VT, TK Cty

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA + PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**



**Dương Văn Việt**



**Redstar**®

CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA  
E: Info@redstarcera.com - Web: redstarcera.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 12 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA**

Hôm nay, ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Công ty cổ phần RedstarCera

Mã số doanh nghiệp: 0800064718

Mã chứng khoán: TRT

Địa chỉ trụ sở: KDC Chúc Thôn, Phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Công ty cổ phần RedstarCera tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 theo Thông báo số 83/TB-HĐQT ngày 30/3/2023 của Hội đồng quản trị.

Thời gian: 8h00 đến 11h30 ngày 12 tháng 4 năm 2023

Nội dung: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức nhằm đánh giá kết quả hoạt động SXKD, Đầu tư, ... của Công ty trong năm 2022; định hướng, Kế hoạch cho năm 2023 và thông qua các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT.

**PHẦN 1:**

**THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI**

**1. Thành phần tham dự cuộc họp:**

- Các cổ đông/đại diện cổ đông của Công ty cổ phần RedstarCera có quyền biểu quyết, chốt danh sách tại thời điểm 30/3/2023.
- Các Ông/bà: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty.
- Các đại biểu khách mời, các Trưởng, phó các phòng/đvị và các Ban/Tổ giúp việc Đại hội.

**2. Tính hợp pháp hợp lệ**

**a. Ông Trần Văn Dũng – TP. TCHC, Thư ký Công ty** tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu

**b. Tiểu ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả:**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm 3 thành viên:

Bà Dương Thị Quyên : Kế toán trưởng - Trưởng tiểu ban;

Bà Nguyễn Thị Hoa : Phó TP TCKT - Ủy viên;

Bà Lê Thị Tuyết : Chuyên viên P. TCKT - Ủy viên.

Bà Dương Thị Quyên – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông thông qua Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông đến thời điểm 8h00 ngày 12/4/2023 như sau:



- + Tổng số cổ đông hiện hữu 136 cổ đông, nắm giữ 11.000.000 cổ phần
- + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 10.972.768 cổ phần.
- + Tổng số cổ phần không có quyền biểu quyết: 27.232 cổ phần (CP quỹ).
- + Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 135 cổ đông
- + Tổng số cổ đông sở hữu và đại diện theo ủy quyền trực tiếp tham dự họp: 14 cổ đông, đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết: 10.666.079 cổ phần, đạt tỷ lệ 97,2% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

*(Có Biên bản kiểm tra tư cách và danh sách cổ đông kèm theo)*

Như vậy, theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần RedstarCera đủ điều kiện tiến hành.

### **3. Thông qua Chương trình nghị sự, Quy chế làm việc Đại hội**

- Ông Trần Văn Dũng – trình bày Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc Đại hội.

- Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc với 10.666.079 cổ phần, tương đương 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

*(Chương trình, Quy chế số 60/QC-HĐQT ngày 20/3/2023 kèm theo).*

### **4. Đại hội đã biểu quyết bầu Đoàn Chủ tọa và các Ban sau:**

Ông Đồng Tuấn Vũ – Chủ tịch HĐQT vì lý do đặc biệt nên xin vắng mặt tại Đại hội, HĐQT Công ty đã họp thống nhất bầu Ông Đặng Văn Việt – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc làm Chủ tọa Đại hội.

*(Biên bản họp HĐQT ngày 06/4/2023 kèm theo)*

Đại hội biểu quyết nhất trí 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội về số lượng và danh sách các thành viên tham gia Đoàn chủ tọa, Thư ký và Tổ kiểm phiếu gồm:

#### **4.1. Đoàn Chủ tọa:**

- Ông Đặng Văn Việt : P. CT HĐQT, kiêm TGD Cty – Chủ tọa;
- Ông Nguyễn Đức Vinh Nam : UV HĐQT, P. TGD Công ty.

#### **4.2. Thư ký đại hội:**

- Ông Nguyễn Văn Thắng : Trợ lý TGD – Thư ký đại hội

#### **4.3. Tổ kiểm phiếu:**

- Ông Nguyễn Trung Hiệu : Phó TP Thị trường – Tổ Trưởng;
- Bà Lã Thị Nga : Tổ trưởng TTH-NMGOL - Ủy viên;
- Bà Mai Thị Ngọc Lan : Trưởng P. KHVT - Ủy viên;
- Bà Nguyễn Thị Hồng : Chuyên viên P. TCHC – Ủy viên;

## PHẦN 2: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

### I. Trình bày các báo cáo.

1. Ông Nguyễn Đức Vinh Nam – TV HĐQT, thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Năm 2022				Kế hoạch 2023	
				K. Hoạch	T. Hiện	% so KH	% so 2021	Lượng	% so TH 2022
A	B	C	D	2	3	4	4		
1	<b>Doanh thu</b>	Tr. đ	<b>624.601</b>	<b>683.000</b>	<b>675.971</b>	<b>99</b>	<b>108</b>	<b>685.000</b>	<b>101</b>
2	<b>Sản xuất</b>			<b>8.200.000</b>	<b>7.957.757</b>	<b>97</b>	<b>103</b>	<b>7.500.000</b>	<b>94</b>
	Gạch ốp lát	m2	7.721.051	7.700.000	7.474.198			7.050.000	
	Ngói màu	m2		500.000	483.559			450.000	
	Đất sét	tấn	75.000	60.000	58.789	98	78		
3	<b>Tiêu thụ</b>	m2		<b>8.200.000</b>	<b>7.337.046</b>	<b>89</b>	<b>93</b>	<b>7.900.000</b>	<b>107</b>
	Gạch ốp lát	m2	7.868.418	7.700.000	7.116.614			7.100.000	
	Ngói màu	m2		500.000	220.432			400.000	
	G. chịu lửa	Tấn	1.000	1.500	770	51	77	500	
4	<b>Tồn kho</b>								
	Gạch ốp lát	m2	1.450.000	1.450.000	2.123.453			1.700.000	
	G. chịu lửa	Tấn	2.600					1.600	
5	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr. đ	24.291	28.000	28.684	102	118	10.000	34,8
6	<b>Cổ tức</b>	%	10%	10%	10%	100		10%	100
7	<b>Đầu tư,</b>	Tr. đ	29.000	45.000	12.250				



	SCL								
8	Thu nhập bình quân	đ/ng /th	9.100.000	9.100.000	9.650.000	106	106	9.500.000	98

(Báo cáo số 61/BC-HĐQT ngày 20/3/2023 kèm theo)

**2. Bà Dương Thị Quyên – Kế toán trưởng**, trình bày Báo cáo tình hình tài chính sau kiểm toán năm 2022.

(Báo cáo số 62/BC-HĐQT ngày 20/3/2023 kèm theo)

**3. Bà Nguyễn Thị Nhân – Trưởng Ban kiểm soát**, trình bày Báo cáo của ban kiểm soát.

(Báo cáo số 63/BC-BKS ngày 20/3/2023 kèm theo)

## II. Trình bày các Tờ trình của Hội đồng quản trị:

Ông Nguyễn Đức Vinh Nam – TV HĐQT, P. Tổng Giám đốc thay mặt đoàn Chủ tọa trình bày nội dung các Tờ trình, cụ thể như sau:

1. Tờ trình về việc Kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển năm 2023

(Tờ trình số 64/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 3 năm 2023 kèm theo)

2. Tờ trình về việc Vốn cho đầu tư, sản xuất kinh doanh và chấp thuận cho cổ đông (hoặc nhóm cổ đông gồm những người liên quan) nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đạt hoặc vượt mức 35%, 45% số cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai

(Tờ trình số 65/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 3 năm 2023 kèm theo)

3. Tờ trình về việc Phê duyệt phương án chi cổ tức năm 2022

(Tờ trình số 66/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 3 năm 2023 kèm theo)

4. Tờ trình về việc Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023

(Tờ trình số 67/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 3 năm 2023 kèm theo)

5. Tờ trình về việc Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

(Tờ trình số 68/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 3 năm 2023 kèm theo)

## III. Đại hội thảo luận:

1. Ông Đặng Văn Việt bổ sung, giải thích thêm về các nội dung tờ trình được trình bày trong Đại hội.

2. Ông Lê Văn Thanh - P. TGD (đại diện cổ đông Tổng Cty Thép Việt Nam)

- Chia sẻ thông tin thị trường: Năm 2022 nhiều doanh nghiệp trong TCty Thép Việt Nam lợi nhuận âm, trong đó có cả những doanh nghiệp với thương hiệu mạnh cũng lần đầu tiên báo lỗ lớn. Trong tình hình đó, RedstarCera có kết quả SXKD khả quan, mức lợi nhuận tốt và chia cổ tức 10% – Đây là sự cố gắng nỗ lực rất lớn của Bộ máy điều hành cũng như NLĐ trong Công ty.

- Năm 2023 được dự báo sẽ có nhiều khó khăn hơn so với năm 2022, vì vậy để đạt được các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2023 cần sự nỗ lực rất lớn của đội ngũ điều hành và toàn thể CBCNV trong Công ty. Mong rằng Công ty cổ phần RedstarCera sẽ hoàn thành các mục tiêu đề ra.



- Kế hoạch đầu tư, phát triển: Tổng Công ty thép Việt Nam hoàn toàn ủng hộ vì mục tiêu phát triển doanh nghiệp.
  - Đề nghị Công ty mở rộng quy mô nhà phân phối, tiếp tục khẳng định và phát huy giá trị thương hiệu.
3. **Ông Đỗ Tô Hiệu – TV HĐQT**, (Đại diện cổ đông Công ty TNHH SX&TM Minh Ngọc)
- Kết quả SXKD năm 2022 đạt nhiều khả quan, đặc biệt lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra.
  - Năm 2023 dự báo cáo nhiều khó khăn, nên cần cải tiến/cải thiện và nỗ lực rất nhiều về Công tác điều hành để hoàn thành kế hoạch đề ra.
  - Hiện nay Công ty đang duy trì khoảng gần 500 lao động nên cần có những cải tiến trong đầu tư công nghệ, điều hành, sản xuất để giảm lao động, hoạt động có hiệu quả và đảm bảo việc làm, thu nhập cho NLĐ.
  - Xem xét về việc lập kế hoạch sản xuất để giảm sản phẩm tồn kho, đặc biệt số lượng mẫu tồn kho khá nhiều.
4. **Ông Nguyễn Đức Vinh Nam – TV HĐQT**
- Năm 2023 được dự báo sẽ có nhiều khó khăn nên TCty Thép Việt Nam mong muốn các chỉ tiêu khả quan hơn và chấp thuận các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.
  - Một số tờ trình có một số thay đổi so với ban đầu:
    - + Dự án Tổ hợp Nhà văn phòng: Dự kiến tổng mức đầu tư trong Tờ trình về Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2023 là 25 tỷ đồng so với kế hoạch đã gửi tháng 11/2022 TCty Thép VN là 22,6 tỷ (đây là mức khái toán được lập từ cuối năm 2021 nên giá nguyên vật liệu khi đó còn thấp).
    - + Tờ trình về chấp thuận cho cổ đông (hoặc nhóm cổ đông gồm những người liên quan) nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đạt hoặc vượt mức 35%, 45% số cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai: Ban đầu tờ trình gửi xin ý kiến chỉ có 1 mức 45%, TCty Thép VN đã đồng ý từ mức 25% trở lên. Nhưng trong Đại hội, tờ trình chính thức có cả 2 mức  $\geq 35\%$  và  $\geq 45\%$  nên đã đảm bảo tính hợp lệ theo Luật chứng khoán 2019.

#### IV. Kết quả biểu quyết nội dung các báo cáo, tờ trình

Ông Nguyễn Trung Hiệu – Tổ Trưởng tổ kiểm phiếu, báo cáo tại thời điểm đưa ra các vấn đề biểu quyết, số cổ đông có mặt là 14 cổ đông, sở hữu/đại diện 10.666.079 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Phương thức biểu quyết: Biểu quyết từng báo cáo, tờ trình;

Kết quả biểu quyết, cụ thể như sau:

1. Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023  
*Số cổ phần tán thành: 10.666.079 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết*
2. Báo cáo tình hình tài chính sau kiểm toán năm 2022.  
*Số cổ phần tán thành: 10.666.079 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết*
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022  
*Số cổ phần tán thành: 10.666.079 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết*
4. Tờ trình về việc phê duyệt Kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển năm 2023  
*Số cổ phần tán thành: 10.666.079 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết*
5. Tờ trình về việc vốn cho đầu tư, sản xuất kinh doanh và chấp thuận cho cổ đông (hoặc nhóm cổ đông gồm những người liên quan) nhận chuyển nhượng cổ phần



dẫn đến sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đạt hoặc vượt mức 35%, 45% số cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

- Nội dung vốn cho đầu tư, sản xuất kinh doanh:

*Số cổ phần tán thành: 10.666.079 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết*

- Nội dung chấp thuận cho cổ đông (hoặc nhóm cổ đông gồm những người liên quan) nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đạt hoặc vượt mức 35%, 45% số cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai:

*Số cổ phần tán thành: 6.110.760 cổ phần (do nhóm cổ đông có nghĩa vụ liên quan không được biểu quyết -theo quy định), chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết*

6. Tờ trình Phê duyệt phương án chi cổ tức năm 2023.

*Số cổ phần tán thành: 10.666.079 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết*

7. Tờ trình kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

*Số cổ phần tán thành: 10.666.079 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết*

8. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

*Số cổ phần tán thành: 10.666.079 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết*

#### **VI. Thông qua Nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023**

1. Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Đại hội trình bày Nghị Quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
2. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Nghị Quyết và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
3. Ông Đặng Văn Việt –Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm TGD thay mặt Đoàn chủ tọa tuyên bố bế mạc.

Với tinh thần trách nhiệm, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần RedstarCera đã hoàn thành toàn bộ chương trình đề ra và bế mạc hồi 11h30 cùng ngày./.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Phó Chủ tịch HĐQT**

**Đặng Văn Việt**

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Văn Thắng**



## BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA

Ngày 06/4/2023

Hôm nay, hồi 10h00 ngày 06 tháng 4 năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần RedstarCera tổ chức họp tại Phòng họp 202 Văn phòng Công ty.

### I. Thành phần dự họp

1. HĐQT tham dự: có mặt 5/5 Ủy viên HĐQT.

- Ông Đồng Tuấn Vũ - Chủ tịch HĐQT
- Ông Đặng Văn Việt - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD;
- Ông Nguyễn Đức Vinh Nam - Thành viên;
- Ông Đỗ Tô Hiệu - Thành viên;
- Ông Đặng Việt Dũng - Được ủy quyền của Ông Hoàng Trọng Bình.

2. Chủ tọa cuộc họp: Ông Đồng Tuấn Vũ - Chủ tịch HĐQT;

3. Thư ký cuộc họp: Ông Trần Văn Dũng - Thư ký Công ty

### II. Nội dung cuộc họp

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần RedstarCera sẽ được tổ chức vào ngày 12/4/2023. Theo quy định điểm a khoản 2 Điều 146 Luật doanh nghiệp và điểm a khoản 2 Điều 20 của Điều lệ Công ty thì Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập.

Ông Đồng Tuấn Vũ - Chủ tịch HĐQT sẽ vắng mặt vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty (ngày 12/4/2023) do bận công việc cá nhân nên không thể làm Chủ tọa Đại hội.

Căn cứ vào các quy định và thực tế nêu trên, Chủ tịch HĐQT đề xuất các thành viên HĐQT Công ty bầu Ông Đặng Văn Việt - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty làm Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.



### III. Kết luận

Kết quả biểu quyết: 5/5 Thành viên nhất trí bầu Ông Đặng Văn Việt - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty làm Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty vào ngày 12/4/2023.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11h00 cùng ngày.

Biên bản này được các thành viên dự họp biểu quyết nhất trí thông qua và ký tên dưới đây:

**THƯ KÝ**



**Trần Văn Dũng**

**CHỦ TỌA**



**Đồng Tuấn Vũ**

#### CÁC THÀNH VIÊN DỰ HỌP:

1. Ông Đặng Văn Việt



2. Ông Nguyễn Đức Vinh Nam



3. Ông Đỗ Tô Hiệu



4. Ông Đặng Việt Dũng



**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

Tôi: **Đặng Văn Việt**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Xác nhận: Nội dung và chữ ký của các thành viên trong văn bản này là đúng.  
Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

*(Ký tên, đóng dấu)*



**Đặng Văn Việt**





Văn bản nội bộ/ĐHĐCĐ

Hải Dương, ngày 12 tháng 4 năm 2023

## **BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;  
- Căn cứ khoản 1 Điều 18 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;  
Thực hiện Quyết định số 57A/QĐ-HĐQT ngày 17/3/2023 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, tiểu ban kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm:

1. Bà Dương Thị Quyên - Kế toán trưởng - Trưởng tiểu ban
2. Bà Nguyễn Thị Hoa - Phó trưởng phòng TCKT - Ủy viên
3. Bà Lê Thị Tuyết - Nhân viên phòng TCKT - Ủy viên

Tiểu Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội như sau:

1/ Theo danh sách cổ đông hiện hữu đến ngày 15/3/2023 gồm 135 cổ đông, nắm giữ 11.000.000 cổ phần tương ứng 110.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 10.972.768 cổ phần tương ứng với 109.727.680.000 đồng, bằng 99,7% tổng số cổ phần;
- Số cổ phần không có quyền biểu quyết là 27.232 cổ phần (cổ phiếu quỹ Công ty), bằng 0,3% tổng số cổ phần.

2/ Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội là 134 cổ đông.

3/ Tổng số cổ đông sở hữu và đại diện theo ủy quyền trực tiếp tham dự họp là 14 cổ đông, đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp là 10.666.079 cổ phần trên 10.972.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 97,2 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4/ Tổng số cổ đông ủy quyền dự Đại hội là 10 cổ đông, nắm giữ 5.635.185 cổ phần tương ứng 56.351.850.000 đồng bằng 51,3 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

5/ Tổng số cổ đông nắm giữ cổ phần trực tiếp tham dự họp là 10 cổ đông, nắm giữ 5.030.894 cổ phần tương ứng 50.308.940.000 đồng bằng 45,9 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

6/ Tổng số cổ đông không tham dự họp và không ủy quyền là 114 cổ đông tương ứng 306.689 cổ phần tương ứng 3.066.890.000 đồng.

Theo khoản 1 Điều 18 của Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty “Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết”.

Như vậy đến thời điểm này với sự có mặt 14 cổ đông sở hữu và đại diện theo ủy quyền trực tiếp tham dự họp, đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp là 10.666.079 cổ phần tương ứng 106.660.790.000 đồng bằng 97,2 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập là đủ điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Tiểu Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, trong quá trình Đại hội nếu có vấn đề phát sinh về tư cách cổ đông chúng tôi tiếp tục xem xét báo cáo Đại hội.

**TM. TIỂU BAN KIỂM TRA**



**Dương Thị Quyên**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Phó Chủ tịch HĐQT**



**Đặng Văn Việt**





## DANH SÁCH DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2023

Có 10.972.768 CP có quyền biểu quyết

TT	Họ và tên	Số cổ phần nắm giữ	Số cổ phần ủy quyền	Tổng cộng	Tỷ lệ %
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5 030 894</b>	<b>5 635 185</b>	<b>10 666 079</b>	<b>97.205%</b>
1	Công ty TNHH SX & TM Minh Ngọc	3 103 300		3 103 300	28.282%
2	Đặng Việt Dũng	1 314 296	1 507 016	2 821 312	25.712%
3	Nguyễn Đức Vinh Nam		2 206 000	2 206 000	20.104%
4	Đặng Văn Việt	589 546	1 144 461	1 734 007	15.803%
5	Đỗ Tô Hiệu		577 508	577 508	5.263%
6	Dương Thị Quyên	18 000	197 900	215 900	1.968%
7	Nguyễn Văn Chí	2 580		2 580	0.024%
8	Nguyễn Thị Nhân		1 800	1 800	0.016%
9	Vũ Duy Đoạt	1 200		1 200	0.011%
10	Phùng Đức Hùng	500		500	0.005%
11	Lê Văn Đáp		500	500	0.005%
12	Nguyễn Thị Vân Anh	272		272	0.002%
13	Phùng Đức Hòa	1 000		1 000	0.009%
14	Phùng Thị Lan Phương	200		200	0.002%

Trưởng tiểu ban kiểm tra tư cách CD

Dương Thị Quyên



CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA  
E: info@redstarcera.com - Web: redstarcera.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 61 /BC-HĐQT

Hải Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2023

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần RedstarCera;  
HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

### PHẦN I KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2022

#### I. Đặc điểm, tình hình

Dịch bệnh Covid-19 cơ bản đã được khống chế, các hoạt động sản xuất trong nước dần được cải thiện. Tuy nhiên chiến sự Nga và Ukraine xảy ra, kéo dài dẫn đến sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, kinh tế thế giới và trong nước rơi vào khủng hoảng; lạm phát, giá NNVL, lãi xuất tín dụng tăng mạnh, thị trường bất động sản rơi vào suy thoái. ... đã tác động tiêu cực, trực tiếp đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp trong nước và Công ty.

Tốc độ tăng trưởng ngành xây dựng đạt > 8% tương đương với mức tăng trưởng GDP của cả nước, tổng lượng tiêu thụ gạch ốp lát cả nước khoảng 480 triệu m<sup>2</sup>, tăng 8,4% so với năm 2021.

Nhu cầu xã hội với dòng gạch Porcelain/Granite kích thước lớn có xu hướng tăng hàng năm. Dây chuyền 3 (DC3) sản xuất gạch Porcelain hoạt động liên tục cả năm, được ổn định về năng suất, chất lượng sản phẩm, mẫu mã được cải thiện đã củng cố niềm tin cho khách hàng/nhà phân phối với thương hiệu Redstar.

Giá nguyên nhiên liệu, vật tư tăng cao (đặc biệt là các nguyên liệu thô, than..) dẫn đến chi phí sản xuất, giá thành tăng > 20%, trong khi giá bán sản phẩm (SP) tăng không đáng kể, không tương ứng. Sản phẩm dây chuyền 1,2 (DC1,2) với thiết bị cũ, năng suất thấp đã khó khăn trong cạnh tranh so với các SP cùng loại dẫn đến hiệu quả thấp, tồn kho cao, ... Công ty đã phải dừng gián đoạn, kéo dài.

#### II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản

##### 1. Thực hiện các chỉ tiêu SXKD - TC



## **Kết quả thực hiện (Phụ lục chi tiết kèm theo)**

### **Đánh giá:**

Hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả với các chỉ tiêu chính (Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, việc làm và thu nhập của NLĐ, ...) đều đạt  $\geq 90\%$  kế hoạch; trong đó doanh thu đạt 99% KH, lợi nhuận đạt 102% KH, cụ thể:

- Lượng tiêu thụ đạt 89% KH, bằng 93% so với năm 2021, song doanh thu đạt 99% KH và tăng 8% so với năm 2021; nguyên nhân do tăng giá bán  $\sim 10\%$  để bù đắp giá NVL tăng  $\sim 20\%$  và tăng lượng tiêu thụ SP d/c3 có giá trị cao so với năm 2021;

- Gạch ốp lát: DC1,2 thiết bị đã dần xuống cấp, khả năng tăng sản lượng, giảm chi phí tiêu hao rất khó khăn; mặc dù từ năm 2021 DC1 đã chuyển đổi sang sản xuất ngói thay thế cho các dòng SP gạch lát 500, song các chủng loại SP của DC1,2 rất khó cạnh tranh về giá, mặt khác thời gian dừng sản xuất tương đối nhiều (DC1 sản xuất 210 ngày/năm) do lượng SP tồn kho cao, cải tạo lắp đặt thiết bị đóng gói tự động và chuyển đổi chủng loại SP ngói;

Dc3 sản xuất ổn định, sản lượng, chất lượng (chủng loại, mẫu mã đa dạng, tỷ lệ SP đạt CL tốt đã ổn định ở mức hợp lý, ...), giá thành, giá bán phù hợp, cùng với hệ thống khách hàng dần được củng cố, ... đã tác động tốt đến doanh thu, thị phần và hiệu quả SXKD;

- Về sản phẩm: Dừng SX các SP hiệu quả thấp (gạch ceramic men bóng 50x50) thay vào đó là SP ngói gốm tráng men song do mới đi vào SX nên năng suất, chất lượng còn thấp, trạm khí hóa than lạc hậu dẫn đến giá thành cao;

- Trong năm tồn kho sản phẩm tăng cả về lượng (35%) và giá thành nên tổng thể giá trị hàng tồn kho đã tăng 60% so với cùng kỳ.

- Về thị trường: kế hoạch sản xuất mẫu, số lượng mẫu, chất lượng mẫu đã được cải thiện, chấn chỉnh tốt hơn; tiếp tục mở rộng thị trường, thị phần, lựa chọn/thay đổi nhà phân phối; tinh hoạt về cơ chế chính sách trong điều kiện giá NNVL tăng và cung/cầu thị trường; tiếp tục thúc đẩy thị trường xuất khẩu, công trình. Tập trung tiêu thụ SP qua 3 kênh phân phối: Đại lý độc quyền (hàng đặt), đại lý truyền thống (nhãn Redstar), xuất khẩu.

- Khai thác Đất sét: Tiếp tục khai thác mở cung cấp NL cho SX, sản lượng tương đương với năm 2021, chỉ đáp ứng dưới 10% NL xương cho SX Gạch ốp lát.

- Vật liệu chịu lửa: dừng hoạt động từ tháng 6 năm 2020, tập trung tiêu thụ hàng tồn kho để thu hồi vốn.

### **2. Công tác đầu tư phát triển**

- Trên cơ sở quỹ đất hiện tại và định hướng phát triển trong tương lai, Công ty đã quy hoạch tổng thể mặt bằng phục vụ cho việc bố trí, sắp xếp chủ trương di chuyển khu vực Trạm than, Nhà văn phòng, ... để phục vụ mở rộng SX (dc4) và các công trình phụ trợ.



- Dự án đầu tư Khu trạm hóa khí than cho DC1,2,3 khởi công từ T9/2022 đến T3/2023 hoàn thành đưa vào sử dụng, tổng vốn đầu tư là 24 tỷ, tính đến 15/3/2023 đã giải ngân 12,1 tỷ đồng.

- Kết hợp với địa phương khởi công nâng cấp trên 300 m đường từ Công ty ra QL18. Do các thủ tục với địa phương khá chậm (tháng 12/2022) nên đến hết T3/2023 Dự án mới hoàn thành, với tổng kinh phí 4,5 tỷ đồng, tính đến 15/3/2023 đã giải ngân 754 triệu đồng.

- Cùng với các đối tác trong Liên danh tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng Dự án KDC Nam Thắng, tổng mức đầu tư 35 tỷ đồng, tính đến 15/3/2023 đã giải ngân 19,4 tỷ đồng.

- Lắp đặt máy đóng gói tự động dc1,2 với tổng mức đầu tư 4,296 tỷ đồng.

- Lập phương án mặt bằng quy hoạch để di chuyển, xây mới Tổ hợp Nhà Văn phòng và Nhà ăn ca Công ty.

- Triển khai lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư mở rộng SX (DC4).

- Tổng giá trị mua sắm tài sản, sửa chữa lớn đã quyết toán: 12,25 tỷ đồng (trong đó: mua sắm tài sản 5,2 tỷ, sửa chữa lớn 07 tỷ).

### **3. Công tác tài chính**

Tổng tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu (chi tiết trong Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2022).

Công ty luôn cân đối dòng tiền, sử dụng vốn đúng mục đích, minh bạch trong hạch toán và thực hiện đúng chế độ, chuẩn mực kế toán hiện hành.

Việc hạch toán, trích lập các khoản dự phòng đảm bảo quy định.

Các khoản nợ quá hạn, khó đòi tổng số 5,8 tỷ đồng tương đương năm 2021, chủ yếu các khoản nợ này từ những năm trước chuyển sang; việc thu đòi tính khả thi kém, với các khoản nợ không có khả năng thu đòi, HĐQT sẽ xử lý theo Quy định.

### **4. Tăng vốn điều lệ, chi trả cổ tức**

Việc tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ chưa được thực hiện, do Công ty đã tự cân đối vốn thông qua công tác đầu tư, mua NNVL, tiêu thụ sản phẩm,... việc tăng vốn điều lệ có thể thực hiện trong năm 2023 khi các Dự án đầu tư có giá trị lớn và Dự án đầu tư mở rộng DC4 được triển khai.

Thực hiện chi trả cổ tức 10% theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 (thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 27/9/2022), thời gian chi trả từ 20/10/2022. Số tiền đã chi trả đạt 98,43%.<sup>1</sup>

### **5. Chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty**

<sup>1</sup> Số cổ đông đã chi trả 99/158 cổ đông = 62,65 %; còn 58 cổ đông chưa lấy cổ tức với số tiền 171.761.000 đồng.



Tổng số tiền thù lao chi trả cho các Thành viên HĐQT, BKS không làm việc trực tiếp tại Công ty năm 2022 là 216 triệu đồng, mức chi bằng 100% mức thù lao đã được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT: 72 triệu đồng (06 tr/tháng)
- 02 thành viên HĐQT: 96 triệu đồng (04 tr.đ/người/tháng)
- 02 thành viên BKS: 48 triệu đồng (02 tr.đ/người/tháng)

Đối với các chức danh quản lý tham gia HĐQT, BKS kiêm nhiệm như: Tổng Giám đốc, Phó TGD, Trưởng BKS hiện đang làm việc trực tiếp tại Công ty nên hưởng phụ cấp kiêm nhiệm vào bảng lương hàng tháng bằng với mức thù lao được ĐHĐCĐ phê duyệt.

#### **6. Thu nhập của Ban điều hành Công ty (Phụ lục kèm theo)**

Mức lương, phụ cấp và các khoản thu nhập khác của các chức danh trong Ban điều hành được thực hiện theo Quy chế/Quy định trả lương do HĐQT/TGD ban hành.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 nếu Công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2022 sẽ trích thưởng từ lợi nhuận sau thuế cho HĐQT, Ban điều hành, BKS tối đa 500 triệu đồng, song HĐQT xét thấy chưa nên đề xuất ĐHĐCĐ về số tiền thưởng này.

#### **7. Hoạt động của HĐQT (Phụ lục kèm theo)**

Trong năm HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp toàn thể. Có 4/5 thành viên tham gia 100% số cuộc họp, 01 thành viên HĐQT không tham dự nhưng đã ủy quyền cho thành viên khác. Chủ tịch HĐQT, TGD đã tổ chức 03 lần xin ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT và Điều lệ Công ty. Tổng số có 08 Nghị quyết và 02 Quyết định được ban hành trong năm.

Trình tự, thủ tục họp HĐQT phù hợp với Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT có sự tham gia của Trưởng BKS và một số cán bộ quản lý thuộc các phòng Công ty tham dự.

Mọi quyết định của HĐQT là hoàn toàn khách quan, trung thực, được đưa ra trên cơ sở có sự bàn bạc, cân nhắc tình hình thị trường, điều kiện thực tế và yêu cầu SXKD của Công ty. Hoạt động của HĐQT luôn coi trọng quyền và lợi ích của cổ đông, vì sự tồn tại và phát triển bền vững của Công ty.

Các nội dung tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 đã được HĐQT tổ chức thực hiện, gồm: Kết quả SXKD-TC, thay đổi đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính.

Các nội dung HĐQT và Ban điều hành đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện, gồm: một số hạng mục đầu tư, xây dựng các Quy chế quản lý nội bộ.

#### **8. Kết quả giám sát, đánh giá của HĐQT đối với Ban điều hành**

HĐQT đã giám sát, chỉ đạo thường xuyên các hoạt động SXKD của Công ty theo đúng chức năng, thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Công ty, và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, cụ thể:



- Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư và các nội dung tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 và các Nghị quyết của HĐQT tại các phiên họp thường kỳ trong năm;

- Thông qua các phiên họp HĐQT thường kỳ và trao đổi thường xuyên về công tác SXKD để cùng Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gạch ốp lát;

- Việc tổ chức thực hiện công tác đầu tư trong năm là có chọn lọc trên cơ sở tình hình tài chính, mức độ cần thiết cho SXKD, hiệu quả sau đầu tư và tác động từ các yếu tố khách quan;

- Các hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng nguyên tắc phân cấp, đảm bảo đúng quy định Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

- Hàng quý, các Thành viên HĐQT được TGD thông tin, báo cáo về tình hình SXKD, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đề ra;

- TGD đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho BKS tiếp cận, giám sát tình hình tài chính và các mặt hoạt động của Công ty;

- Chuẩn bị các nội dung để báo cáo, trình HĐQT xem xét, phê duyệt các lĩnh vực được phân cấp theo thẩm quyền;

Trong năm TGD đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty. Giữa HĐQT và Ban điều hành thường xuyên thông tin, phối hợp trong mọi hoạt động SXKD của Công ty. Hàng quý các Thành viên HĐQT được TGD thông tin, báo cáo về tình hình SXKD, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đề ra;

Kết thúc năm 2022, HĐQT đánh giá Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ, tuân thủ chỉ đạo, định hướng của HĐQT. Ban điều hành đã triển khai thực hiện tốt các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022; các giải pháp trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành của từng lĩnh vực nêu trên để phấn đấu đạt được các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, chất lượng SP, tiêu thụ, doanh thu và hiệu quả SXKD trong điều kiện còn nhiều khó khăn. Đây là động lực, nguồn động viên tích cực để CBCNV Công ty phấn đấu hoàn thành các mục tiêu KH SXKD năm 2023 và những năm tiếp theo.

## PHẦN II

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

#### 1. Đánh giá tình hình năm 2023

Tình hình chiến sự giữa Nga và Ukraine tiếp tục diễn biến phức tạp, kéo dài, nguy cơ đối đầu/phân cực giữa các nước lớn, ... làm ảnh hưởng xấu đến kinh tế thế giới và trong nước. Như vậy giá NNL chưa có dấu hiệu hạ nhiệt (đặc biệt giá than – chiếm tỷ trọng cao trong giá thành SX gạch ốp lát) và tài chính tiền tệ vẫn thắt chặt, lãi xuất tín dụng duy trì ở mức cao, nhu cầu tiêu dùng trong nước nhiều khả năng sụt



giảm so với năm 2022. Với những yếu tố trên, các doanh nghiệp nói chung và ngành SX VLXD, Gạch ốp lát nói riêng sẽ khó khăn hơn so với năm 2022.

## **2. Một số chỉ tiêu KH SXKD-TC chủ yếu năm 2023 (Phụ lục kèm theo)**

Các chỉ tiêu: doanh thu phần đầu tương đương so với năm 2022 (mặc dù lượng tiêu thụ có tăng so với năm 2022) song việc giảm giá các loại SP và tiêu thụ lượng tồn kho của DC1,2 là không tránh khỏi. Về sản lượng sản xuất giảm 6% so với năm 2022 có tính đến thời gian sản xuất của DC1,2 dự kiến tối đa 8 tháng/năm, do hiệu quả thấp, nhu cầu thị trường bất ổn, đồng thời khống chế tồn kho.

Về lượng tiêu thụ: Mục tiêu tăng 7% so với thực hiện năm 2022, nhằm thúc đẩy giảm tồn kho, tăng lượng tiêu thụ ngói màu đồng thời tăng tỷ trọng tiêu thụ với dòng SP 400 x 800 và 800 x 800 – là các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, hiệu quả.

Lợi nhuận 10 tỷ đồng trong năm 2023 là mục tiêu khó khăn, đòi hỏi sự cố gắng rất lớn của Ban điều hành và toàn thể NLD.

## **3. Kế hoạch đầu tư năm 2023**

- Tiếp tục thực hiện các Dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2022, gồm:

+ Xây dựng tổ hợp Nhà Văn phòng (gồm Nhà văn phòng, Nhà ăn ca, showroom và phòng nghỉ) với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 25 tỷ đồng (tuy nhiên, việc quyết định, thời gian thực hiện sẽ được HĐQT xem xét trên cơ sở SXKD được phục hồi, nguồn lực tài chính phù hợp để chuẩn bị đầu tư mở rộng – DC4).

+ Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, xây dựng theo quy hoạch và tổ chức bán sản phẩm thuộc Dự án KDC Nam Thắng (nếu BĐS phục hồi).

- Thông qua chủ trương đầu tư mở rộng 01 dây chuyền sản xuất gạch Porcelian/Granite CS 3.000.000 ~ 4.000.000-m<sup>2</sup>/năm (dự kiến vào đầu năm 2024), tổng mức đầu tư dự kiến > 400 tỷ đồng (Để có cơ sở lập Dự án trình, xin phép tỉnh Hải Dương. Thời gian đầu tư cụ thể do HĐQT quyết định khi điều kiện cho phép: thị trường BĐS phục hồi, nhu cầu gạch ốp lát tăng, thị phần của Redstar được đảm bảo).

- Tiếp tục xin gia hạn GP 1654 để khai thác nốt phần còn lại, đồng thời xin đền bù GPMB 07 ha còn lại để phục vụ SX gạch ốp lát.

- Về lĩnh vực khai thác Mỏ:

+ Xúc tiến việc xin mỏ (thăm dò, tham gia đấu giá) khai thác VLXD thông thường (đất đá dùng cho san lấp) với diện tích 10 – 40 ha.

+ Đề nghị Bộ TNMT sớm cấp phép gia hạn Giấy phép 1654 và hoàn thiện hồ sơ đóng cửa mỏ Giấy phép 2870.

- Tiếp tục thực hiện các hạng mục đầu tư đổi mới, cải tạo, thay thế bổ sung thiết bị cho cơ sở vật chất hiện tại (thuộc thẩm quyền của TGD), nhằm đảm bảo SXKD ổn định.

## **4. Tài chính và công tác khác**



- Giao Tổng giám đốc chủ động liên hệ với các tổ chức tín dụng trong việc thu xếp vốn cho các hạng mục đầu tư đã được quyết định/thông qua, đồng thời tuân thủ nguyên tắc quản lý và sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

- Về vốn cho các Dự án/hạng mục đầu tư mới và chuyển tiếp: TGD chủ động cân đối, đề xuất nguồn vốn cho phù hợp để trình HĐQT (trong trường hợp phải tăng vốn), đồng thời quản lý tốt dòng tiền, sử dụng vốn phù hợp, hiệu quả.

- Có phương án, giải pháp cụ thể để giải quyết/xử lý dứt điểm các khoản công nợ phải thu khó đòi từ những năm trước.

### **5. Các định hướng, giải pháp chủ yếu**

Tiếp tục chỉ đạo, điều hành SXKD ổn định, trong đó chú trọng các mục tiêu cơ bản về: năng suất, chất lượng, tiêu hao NNVL, doanh thu, lợi nhuận, ... Khai thác, sử dụng hiệu quả trạm hóa khí than mới sau đầu tư, thông qua các giải pháp sau:

Tiếp tục củng cố công tác quản trị, điều hành ở mỗi cấp và toàn Công ty, đi đôi với kiểm tra, giám sát, đánh giá, điều chỉnh, ... trên các tiêu chí, định mức, chỉ tiêu, chính sách thưởng/phạt trong tiêu hao NNVL, vật tư thay thế, ... Không loại trừ việc nghiên cứu hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả;

Trong điều kiện năng lực SX có hạn (DC1,2 năng suất thấp, lạc hậu về công nghệ; chỉ có 1 DC có thể SX Porcelain/Granite), nên việc lựa chọn, thúc đẩy SX, tiêu thụ, ... các mẫu, dòng SP phù hợp, hiệu quả (SP 400 x 800 và 800 x 800) có tính quyết định đến hiệu quả SXKD;

Tiếp tục bổ sung, đào tạo nhân lực có trình độ quản lý, phù hợp với yêu cầu về chuyên môn đi đôi với việc tổ chức học tập nâng cao tay nghề về công nghệ, điều hành, vận hành SX và phục vụ đầu tư, mở rộng trong tương lai;

Duy trì công tác khảo sát, đánh giá phân tích toàn diện về thị trường, năng lực nhà phân phối; tiếp tục quản trị chặt chẽ SP tồn kho, xử lý hàng tồn kho, lỗi mọt; cải thiện về mẫu mã, chất lượng, giá cả và dịch vụ sau bán hàng. Xây dựng hệ thống kênh phân phối đa dạng (độc quyền, truyền thống, xuất khẩu, công trình, bán lẻ, ...), trong đó ưu tiên các giải pháp, chính sách có khả năng thúc đẩy mạnh về uy tín, sức mạnh thương hiệu REDSTAR.

Tăng cường xúc tiến thương mại, truyền thông, trưng bày, quảng bá giới thiệu sản phẩm đi đôi với việc xây dựng hình ảnh, tiếp tục triển khai bộ nhận diện thương hiệu Redstar một cách chuyên nghiệp, có hệ thống.

Đẩy nhanh tiêu thụ tồn kho sản phẩm gạch chịu lửa các loại, xem xét phương án thanh lý/xử lý tài sản Nhà máy gạch chịu lửa không còn nhu cầu sử dụng để thu hồi vốn và quy hoạch lại mặt bằng sử dụng cho mục đích khác.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung xây dựng, ban hành hệ thống các quy chế nội bộ, quy định trong quản lý, điều hành đảm bảo đồng bộ, đầy đủ, rõ ràng trong các lĩnh vực.

Sử dụng thành thạo, vận hành phần mềm quản trị doanh nghiệp toàn diện (ERP) nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị điều hành, kiểm soát rủi ro, chuyên đổi/số hóa phù hợp với xu thế phát triển.



Duy trì việc làm, ổn định và dần nâng cao thu nhập cho NLĐ, tạo sức hút với lao động có chất lượng, có khả năng đáp ứng tốt cho SX hiện tại và tương lai.

Trên đây là báo cáo của HĐQT tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023. Chúng tôi mong muốn các Quý Cổ đông sẽ đóng góp những ý kiến thiết thực giúp HĐQT, Ban điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty./.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./.

Trân trọng cảm ơn. *ev*

**Nơi nhận:**

- TV HĐQT;
- Các Cổ đông;
- BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đông Tuấn Vũ**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo: 61 /BC-HĐQT ngày 20 tháng 3 năm 2023)

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2022, KẾ HOẠCH 2023

ST T	Chỉ tiêu	ĐV T	Thực hiện 2021	Năm 2022				Kế hoạch 2023	
				K. Hoạch	T. Hiện	% so KH	% so 2021	Lượng	% so TH 2022
A	B	C	1	2	3	4	4		
1	<b>Doanh thu</b>	Tr. đ	<b>624.601</b>	<b>683.000</b>	<b>675.971</b>	<b>99</b>	<b>108</b>	<b>685.000</b>	<b>101</b>
2	<b>Sản xuất</b>			<b>8.200.000</b>	<b>7.957.757</b>	<b>97</b>	<b>103</b>	<b>7.500.000</b>	<b>94</b>
	Gạch ốp lát	m2	7.721.051	7.700.000	7.474.198			7.050.000	
	Ngói màu	m2		500.000	483.559			450.000	
	Đất sét	tấn	75.000	60.000	58.789	98	78		
3	<b>Tiêu thụ</b>	m2		<b>8.200.000</b>	<b>7.337.046</b>	<b>89</b>	<b>93</b>	<b>7.900.000</b>	<b>107</b>
	Gạch ốp lát	m2	7.868.418	7.700.000	7.116.614			7.100.000	
	Ngói màu	m2		500.000	220.432			400.000	
	G. chịu lửa	Tấn	1.000	1.500	770	51	77	500	
4	<b>Tồn kho</b>								
	Gạch ốp lát	m2	1.450.000	1.450.000	2.123.453			1.700.000	
	G. chịu lửa	"	2.600					1.600	
5	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr. đ	24.291	28.000	28.684	102	118	10.000	34,8
6	<b>Cổ tức</b>	%	10%	10%	10%	100		10%	100
7	<b>Đầu tư, SCL</b>	Tr. đ	29.000	45.000	12.250				
8	<b>Thu nhập b/q</b>	đ/ng /th	9.100.000	9.100.000	9.650.000	106	106	9.500.000	98

**Ghi chú:** Giá trị đầu tư, sửa chữa lớn theo số liệu quyết toán trước 31/12/2022. Hiện có một số hạng mục đầu tư đang thực hiện từ cuối năm 2022 kéo dài sang năm 2023 chưa đưa vào số liệu trên.

### II. KẾT QUẢ THU NHẬP CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Họ tên	Chức vụ	Các khoản thu nhập (đ/năm)	Tổng thu
----	--------	---------	----------------------------	----------



			Tiền lương	Phụ cấp	Thưởng, thu nhập khác	nhập (đ/năm)
1	Đặng Văn Việt	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	588.125.874	72.000.000	4.500.000	660.130.374
2	Nguyễn Đức Vinh Nam	TVHĐQT- Phó TGD	432.479.721	48.000.000	4.000.000	484.479.721
3	Dương Thị Quyên	Kế toán trưởng kiêm TPTCKT	245.543.636		4.000.000	245.547.636

### III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	NQ số 53	22/2/2022	- Thông qua kết quả SXKD 2021 và kế hoạch 2022
			- Thông qua và phê duyệt các nội dung, chương trình nghị sự ĐHĐCĐ 2022
			-Vay vốn phục vụ SXKD năm 2022
2	QĐ số 70	28/2/2022	Đổi tên các đơn vị trực thuộc từ 01/3/2022
3	NQ số 196A	18/5/2022	Phê duyệt đầu tư Trạm hóa khí than thay thế cho dc 1 và 2
4	QĐ số 226	03/6/2022	Phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022
5	NQ số 681	05/9/2022	Triển khai P/án chi trả cổ tức năm 2021
6	NQ số 693	12/9/2022	Sửa đổi P/án chi trả cổ tức năm 2021
7	NQ số 711	26/9/2022	Vay vốn 30 tỷ tại Ngân hàng VCB
8	NQ số 731	17/10/2022	Phê duyệt quy hoạch mặt bằng Cty
9	NQ số 732	17/10/2022	Gia hạn GP1654/GP-BTNMT về khai thác
10	NQ số 738	24/10/2022	Đổi tên và điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án "Khu trạm khí hóa than cho d/c 1,2,3"



CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA  
E: info@redstarcera.com - Web: redstarcera.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 62 /BC-HĐQT

Hải Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2023

## BÁO CÁO

### TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH SAU KIỂM TOÁN NĂM 2022

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2023**

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022 đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị Công trình ĐHĐCĐ báo cáo tóm tắt tình hình tài chính của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 ~ 31/12/2022 như sau:

#### **A. Kết quả một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu (tham khảo tài liệu kèm theo).**

##### **I. Về tài sản:**

###### **1. Tài sản ngắn hạn:**

- Số đầu năm: 245,8 tỷ đồng

- Số cuối năm: 328,3 tỷ đồng

So với đầu năm tăng 82,5 tỷ đồng tương ứng 33,5%, do chênh lệch giữa các khoản mục sau:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 19,5 tỷ đồng.

+ Phải thu ngắn hạn tăng 19,8 tỷ đồng.

+ Hàng tồn kho tăng 80,8 tỷ đồng (chủ yếu là tồn kho thành phẩm gạch men tăng).

+ Tài sản khác tăng 1,4 tỷ đồng. (Do thuế GTGT còn được khấu trừ tăng).

###### **2. Tài sản dài hạn:**

- Số đầu năm: 301,6 tỷ đồng

- Số cuối năm: 273 tỷ đồng

So với đầu năm giảm 28,6 tỷ đồng tương ứng 9,5% là do chênh lệch giữa các khoản mục sau:

+ Các khoản phải thu dài hạn tăng 7,2 tỷ đồng (do ký quỹ tăng).

+ Tài sản cố định giảm 30,5 tỷ đồng, trong đó: trích khấu hao TSCĐ 2022 là 36,5 tỷ đồng và tăng TSCĐ trong năm là 6 tỷ đồng.

+ Tài sản dở dang dài hạn tăng 0,3 tỷ đồng

+ Tài sản dài hạn khác giảm 5,6 tỷ đồng (do giảm chi phí trả trước dài hạn).

##### **II. Về nguồn vốn:**

###### **1. Nợ phải trả:**

- Số đầu năm: 393,7 tỷ đồng

- Số cuối năm: 431,4 tỷ đồng



So với đầu năm tăng 37,7 tỷ đồng tương ứng 15,4% do chênh lệch giữa các khoản mục sau:

+ Nợ ngắn hạn tăng 64 tỷ đồng (Do vay ngắn hạn tăng 75,3 tỷ đồng, phải trả người bán giảm 9,7 tỷ đồng, người mua trả tiền trước giảm 1,7 tỷ đồng, các khoản phải nộp ngân sách giảm 2,3 tỷ đồng, phải trả người lao động tăng 2 tỷ đồng và chi phí phải trả ngắn hạn tăng 0,3 tỷ đồng, quỹ khen thưởng phúc tăng 0,1 tỷ đồng).

+ Nợ dài hạn giảm 26,3 tỷ đồng (Do vay dài hạn DA DC3 đã trả là 33,6 tỷ đồng, vay đầu tư trạm than còn phải trả là 5 tỷ và trích hoàn thổ là 2,3 tỷ đồng).

## 2. **Vốn chủ sở hữu:**

- Số đầu năm: 153,7 tỷ đồng

- Số cuối năm: 169,9 tỷ đồng

So với đầu năm tăng 16,2 tỷ đồng tương ứng 10,5% là do năm 2022 có lãi 28,6 tỷ đồng và trong năm đã chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế lũy kế là 10,9 tỷ đồng, bù đắp quỹ phúc lợi âm từ LNST là 1,5 tỷ đồng).

## B. **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:**

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	675,971 tỷ đồng
2. Các khoản giảm trừ doanh thu:	0 tỷ đồng
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:	675,971 tỷ đồng
4. Giá vốn hàng bán:	580,303 tỷ đồng
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	95,668 tỷ đồng
6. Doanh thu hoạt động tài chính:	0,433 tỷ đồng
7. Chi phí tài chính:	16,189 tỷ đồng
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>15,827 tỷ đồng</i>
8. Chi phí bán hàng:	14,395 tỷ đồng
9. Chi phí QLDN:	27,359 tỷ đồng
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD:	38,160 tỷ đồng
11. Thu nhập khác:	1,392 tỷ đồng
12. Chi phí khác:	3,343 tỷ đồng
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	36,207 tỷ đồng
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:	28,684 tỷ đồng

Kính trình Đại hội chấp thuận thông qua. *DM*

### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông Cty (b/c);
- ĐHĐCĐ (b/c);
- HĐQT, BKS;
- Lưu TC, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Việt**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>328.302.059.312</b>	<b>245.815.923.690</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	11.525.273.439	31.046.247.768
111	1. Tiền		11.525.273.439	31.046.247.768
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		42.776.003.689	22.974.470.861
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	11.750.134.617	9.483.924.126
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	14.223.973.549	2.573.108.627
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	22.315.381.403	16.153.791.101
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(5.834.982.980)	(5.557.850.093)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý	7	321.497.100	321.497.100
140	IV. Hàng tồn kho	9	269.163.294.488	188.344.483.684
141	1. Hàng tồn kho		277.880.749.403	193.620.587.094
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(8.717.454.915)	(5.276.103.410)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		4.837.487.696	3.450.721.377
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	2.582.160.728	2.989.728.728
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		1.769.106.915	-
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	16	486.220.053	460.992.649
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>273.091.362.268</b>	<b>301.656.317.665</b>
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		12.225.965.770	4.968.265.048
216	1. Phải thu dài hạn khác	6	12.225.965.770	4.968.265.048
220	II. Tài sản cố định		240.000.866.679	270.520.915.254
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	240.000.866.679	270.520.915.254
222	- Nguyên giá		542.589.785.333	537.759.826.844
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(302.588.918.654)	(267.238.911.590)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	-	-
228	- Nguyên giá		76.400.000	76.400.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(76.400.000)	(76.400.000)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	10	1.555.969.209	1.197.773.900
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		1.555.969.209	1.197.773.900
260	VI. Tài sản dài hạn khác		19.308.560.610	24.969.363.463
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	19.308.560.610	24.969.363.463
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>601.393.421.580</b>	<b>547.472.241.355</b>



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022  
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>431.415.605.022</b>	<b>393.705.681.252</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>330.859.577.494</b>	<b>266.896.985.451</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	88.251.600.137	97.958.214.898
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	16.552.504.463	18.297.552.616
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	2.275.573.704	4.580.764.234
314	4. Phải trả người lao động		19.775.622.577	17.780.195.840
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	920.853.700	801.727.733
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	18	1.084.790.607	925.777.100
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	20	201.721.288.911	126.419.813.960
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		277.343.395	132.939.070
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>100.556.027.528</b>	<b>126.808.695.801</b>
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	20	79.077.726.064	107.660.000.000
342	2. Dự phòng phải trả dài hạn	19	21.478.301.464	19.148.695.801
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>169.977.816.558</b>	<b>153.766.560.103</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	21	<b>169.977.816.558</b>	<b>153.766.560.103</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		110.000.000.000	110.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		110.000.000.000	110.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		3.700.000.000	3.700.000.000
415	3. Cổ phiếu quỹ		(272.320.000)	(272.320.000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		600.000.000	600.000.000
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		55.950.136.558	39.738.880.103
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		27.266.112.103	15.447.871.716
421b	LNST chưa phân phối kỳ này		28.684.024.455	24.291.008.387
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>601.393.421.580</b>	<b>547.472.241.355</b>

*Thư*

*Thư*



Nguyễn Thị Hoa  
Người lập

Dương Thị Quyên  
Kế toán trưởng

Đặng Văn Việt  
Tổng Giám đốc

Hải Dương, ngày 10 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	675.971.052.524	624.601.193.629
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		675.971.052.524	624.601.193.629
11	4. Giá vốn hàng bán	24	580.303.336.078	537.521.759.276
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		95.667.716.446	87.079.434.353
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25	433.845.815	456.269.384
22	7. Chi phí tài chính	26	16.189.148.513	18.673.785.709
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		15.827.806.441	18.342.188.377
25	8. Chi phí bán hàng	27	14.394.703.492	10.939.449.631
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	27.358.836.696	20.404.344.665
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		38.158.873.560	37.518.123.732
31	11. Thu nhập khác	29	1.392.156.168	1.607.451.281
32	12. Chi phí khác	30	3.343.176.894	9.557.864.913
40	13. Lợi nhuận khác		(1.951.020.726)	(7.950.413.632)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		36.207.852.834	29.567.710.100
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	31	7.523.828.379	5.276.701.713
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		28.684.024.455	24.291.008.387
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	32	2.614	2.214



Nguyễn Thị Hoa  
Người lập



Dương Thị Quyên  
Kế toán trưởng



Đặng Văn Việt  
Tổng Giám đốc

Hải Dương, ngày 10 tháng 03 năm 2023





CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA  
E: info@redstarcera.com - Web: redstarcera.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 63 /BC-BKS

Hải Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2023

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần RestarCera. Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra năm 2022 như sau:

### **A. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.**

#### **I. Về hoạt động của Ban kiểm soát:**

Năm 2022, Ban Kiểm soát đã triển khai các hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty như sau:

- Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Thẩm định báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.

- Kiểm tra, rà soát tính pháp lý, trình tự thủ tục trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2022, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được, chưa đạt được và có ý kiến với HĐQT.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo các quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng quy mô lớn, đồng thời kiểm chứng tính xác thực, minh bạch của các thông tin công bố tới các cổ đông của công ty.

#### **II. Đánh giá của Ban kiểm soát:**

##### **1. Công tác quản trị của HĐQT và BĐH**

##### **1.1. Công tác kiểm soát Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty.**

Trong năm, các thành viên của HĐQT đã tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao, hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

HĐQT đã thực hiện giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Việc giám sát này được thực hiện thông qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT với Ban



Điều hành cũng như các thành viên HĐQT đã trực tiếp tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban Điều hành.

HĐQT thường xuyên theo dõi hoạt động và tình hình thực hiện các quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của đơn vị thông qua báo cáo định kỳ của Ban điều hành.

HĐQT đã chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Tổng Giám Đốc, Ban kiểm soát công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định.

Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 155/NQ - ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022.

## **1.2. Công tác kiểm soát các quy chế, quy định của BĐH Công ty:**

Ban Điều hành đã tích cực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chỉ đạo của HĐQT, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty; các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Kiểm tra trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, quy chế, quy trình và các văn bản khác

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đánh giá chính xác kết quả hoạt động kinh doanh và thực trạng tài chính của Công ty, đảm bảo hoạt động của Công ty an toàn và đúng pháp luật;

- Kiểm tra tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý, 6 tháng, cả năm của Công ty;

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực Báo cáo kết quả SXKD, Báo cáo tài chính năm 2022; tình hình quản trị công nợ, Báo cáo công tác quản lý, điều hành năm 2022 của Công ty;

- Tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT và các phiên họp giao ban tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình và làm cơ sở cho việc giám sát hoạt động quản trị, điều hành của Công ty;

- Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Đề xuất và kiến nghị HĐQT phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;

- Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả công tác kiểm tra giám sát năm 2022 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty.

## **2. Về thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:**

### **2.1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:



TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Doanh thu, thu nhập	Tr.đ	683.000	675.971	99
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	28.000	28.684	
3	Chi trả cổ tức	%	10	10	
4	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr. đ	9,1	9,65	106

## 2.2. Tình hình sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022		Tiêu thụ năm 2022	Doanh thu thuần
			Sản xuất	Tiêu thụ		
1	Gạch ốp lát	m <sup>2</sup>	8.200.000	8.200.000	7.116.614	650.924.849.724
2	Ngói gốm	m <sup>2</sup>			220.432	20.865.032.874
2	Gạch chịu lửa	Tấn			770,83	1.705.992.777
3	Các sản phẩm khác	Đồng				2.475.177.149
4	Hoạt động tài chính	"				433.845.815
5	Hoạt động khác	"				1.392.156.168
	<b>Tổng cộng</b>					<b>677.797.054.507</b>

## 2.3. Về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC và đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty.

## 2.4. Về báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính cho năm tài chính được kết thúc tại ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

- Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

- Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản, thành phẩm, hàng hóa, vật tư nguyên liệu tồn kho đến 31/12/2022.

- Xác nhận công nợ phải thu hàng tháng.

- Trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy định.



- Báo cáo tài chính năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022.

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được trình bày rõ ràng các các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong năm tài chính 2022 theo đúng Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.

### **2.5. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác**

HĐQT, Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ và luôn có sự phối hợp chặt chẽ, độc lập, khách quan trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật. Trưởng BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT.

Ban Kiểm soát nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi.

### **3. Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2022**

Duy trì công tác kiểm soát thường xuyên, phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban điều hành công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ, lấy ngăn chặn phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật;

Kiểm tra giám sát báo cáo 6 tháng, Báo cáo Tài chính năm; giám sát các hoạt động, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban điều hành công ty theo chương trình kế hoạch xây dựng từ đầu năm, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật.

### **4. Đề xuất và kiến nghị**

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí kinh doanh đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của công ty.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn chỉnh quy chế sản xuất kinh doanh, trong đó nêu rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ đối tượng được ủy quyền về tài chính, lao động... để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhằm tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ công ty đảm bảo hoạt động hiệu quả và tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác sáng kiến hợp lý hóa trong sản xuất, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm mang lại hiệu quả cho Công ty.

- Xây dựng chính sách nhân sự và luân chuyển nhân sự hợp lý phù hợp với hiện tại và nhu cầu phát triển của Công ty.

- Khen thưởng kịp thời những bộ phận, phòng ban và cá nhân đạt thành tích trong thi đua lao động sản xuất.



Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 được các thành viên BKS nhất trí thông qua, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của CTy;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: BKS, TK CTy.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Nhàn

Số: 64 /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023

Kính gửi: Đại HĐCĐ thường niên năm 2023

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

Căn cứ kết quả SXKD năm 2022, điều kiện SXKD của Công ty năm 2023;

HĐQT xây dựng kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển năm 2023 như sau:

### 1. Kế hoạch SXKD- Tài chính

- Doanh thu: 685 tỷ đồng;
- Sản xuất gạch ốp lát, ngói: 7.500.000 m<sup>2</sup>
- Tiêu thụ gạch ốp lát, ngói: 7.900.000 m<sup>2</sup>
- Lợi nhuận sau thuế: 10 tỷ đồng (mục tiêu phấn đấu, song khó có khả năng thực hiện trong điều kiện kinh tế và BĐS vô cùng khó khăn);
- Cổ tức: xem xét việc chia cổ tức 10% (Với điều kiện trong Quý 2/2023, môi trường SXKD phục VLXD phục hồi trở lại)
- Thu nhập: ≥ 9.500.000 đồng/người/tháng (tối thiểu bằng TH 2022).

### 2. Kế hoạch đầu tư phát triển

- Tiếp tục thực hiện các Dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2022, gồm:
  - + Xây dựng tổ hợp Nhà Văn phòng và Nhà ăn ca, tổng mức đầu tư dự kiến 25 tỷ đồng (Thời gian thực hiện sẽ được HĐQT xem xét quyết định);
  - + Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, xây dựng theo quy hoạch và tổ chức bán sản phẩm thuộc Dự án KDC Nam Thăng (nếu BĐS phục hồi).
- Thông qua chủ trương đầu tư mở rộng 01 dây chuyền sản xuất gạch Porcelian/Granite CS 3.000.000 ~ 4.000.000 m<sup>2</sup>/năm, tổng mức đầu tư dự kiến > 400 tỷ đồng (Giao HĐQT quyết định khi các điều kiện cho phép. Thời gian dự kiến đầu năm 2024).
- Tiếp tục xin gia hạn GP 1654 để khai thác nốt phần còn lại, đồng thời xin đền bù GPMB 07 ha còn lại để phục vụ SX gạch ốp lát.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông;
- Lưu VT, TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đông Tuấn Vũ





CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA  
E: info@redstarcera.com - Web: redstarcera.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 65 /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 17 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v vốn cho đầu tư, sản xuất kinh doanh và chấp thuận cho Cổ đông nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến sở hữu mức  $\geq 35\%$  và mức  $\geq 45\%$  số cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện chào mua công khai

Kính gửi: Đại HĐQT thường niên năm 2023

Đại hội đồng cổ đông từ năm 2020 ÷ 2022 đã thông qua việc tăng vốn điều lệ bằng hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ, song trong 03 năm qua chưa thực hiện do Công ty đã nỗ lực trong điều hành, phần nào khắc phục tình trạng mất cân đối tài chính. Tuy nhiên, để đảm bảo vốn cho đầu tư mở rộng, đồng thời năm 2023 tình hình thế giới và trong nước có thể biến động khó lường, giá NNVL tăng, tiêu thụ sản phẩm chậm và hiệu quả SXKD còn tiềm ẩn những rủi ro, thách thức dẫn đến thiếu/mất cân đối vốn đối với Công ty. Do vậy, đề nghị Đại hội thông qua những vấn đề sau:

### 1. Về vốn cho đầu tư, SXKD:

- Giao HĐQT, Tổng giám đốc chủ động thu xếp vốn cho các hạng mục đầu tư đã được quyết định/thông qua;

- Về vốn cho Dự án đầu tư mở rộng: HĐQT sẽ báo cáo, đề xuất phương án cụ thể và xin ý kiến tại ĐHĐCD gần nhất/hoặc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản sau khi hoàn thiện các bước chuẩn bị Dự án (tại mục 2 tại Tờ trình đầu tư năm 2023) để quyết định triển khai đầu tư.

2. Chấp thuận cho cổ đông (hoặc nhóm cổ đông gồm những người có liên quan) nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đạt hoặc vượt mức 35%, 45% số cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai, cụ thể như sau:

- Người chuyển nhượng: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải - Số hộ chiếu K0142590

- Người nhận chuyển nhượng: Ông Đặng Việt Dũng - Số CCCD 031090024353

2.3. Phương thức giao dịch: thông qua thỏa thuận hoặc khớp lệnh trên sàn.

Kính trình Đại hội thông qua. /

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông;
- Lưu Tký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Văn Việt



CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA  
E: Info@redstarcera.com - Web: redstarcera.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 66 /TTr - HĐQT

Hải Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### V/v Phê duyệt phương án chi cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần RedstarCera;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty CP RedstarCera;

1. Hội đồng Quản trị trình Đại Hội cổ đông phương án chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

*Đơn vị tính: đồng.*

T T	Chỉ tiêu	Giá trị	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế thu nhập Doanh nghiệp năm 2022	28.684.024.455	
2	Lợi nhuận còn lại của các kỳ trước	27.266.112.103	
3	Lợi nhuận được phân phối( =1+2)	55.950.136.558	
4	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	0	
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ (=3-4)	55.950.136.558	
6	Chi trả cổ tức( 10% trên mệnh giá 10.000 đồng/CP) (*)	10.972.768.000	
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (=5-6)	44.977.368.558	

( \*) Số cổ phần đang lưu hành của Công ty cổ phần RedstarCera tại ngày 31/12/2022 là: 10.972.768 cổ phần.

- Hình thức chi trả cổ tức: Tiền mặt

2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông:



- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức.
- Giao cho Hội đồng Quản trị Ủy quyền cho Tổng giám đốc triển khai chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quy định của Pháp luật và điều lệ, điều kiện của Công ty (cuối Quý 2/2023, HĐQT đánh giá môi trường SXKD của Công ty được phục hồi, tài chính lành mạnh);

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận, thông qua./.  
Trân trọng! *ep*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Việt**



CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA  
E: info@redstarcera.com - Web: redstarcera.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 67 /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 10 tháng 3 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023

Kính gửi: Đại HĐCĐ thường niên năm 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều 28 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

Căn cứ tình hình SXKD và quy mô của Công ty.

HĐQT xây dựng kế hoạch thù lao và tiền thưởng năm 2023, như sau:

1. Kế hoạch thù lao năm 2023:

a) Đối với thành viên HĐQT, BKS không làm việc trực tiếp tại Công ty.

- Chủ tịch, Phó CTHĐQT: 6 triệu đồng/người/tháng.
- Thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/người/tháng.
- Trưởng Ban kiểm soát: 3 triệu đồng/người/tháng.
- Thành viên BKS : 2 triệu đồng/người/tháng.

b) Đối với các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm việc trực tiếp tại Công ty thì không hưởng thù lao chỉ hưởng lương hoặc phụ cấp kiêm nhiệm do Tổng Giám đốc cân đối quyết định trên cơ sở không vượt quá các mức thù lao trên./.

2. Kế hoạch tiền thưởng năm 2023.

Khi kết thúc năm kế hoạch căn cứ vào mức lợi nhuận đạt được và kết quả đóng góp của các Thành viên HĐQT, Ban điều hành thì HĐQT sẽ xem xét đề xuất quỹ tiền thưởng vào kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TK Cty.



Đông Tuấn Vũ





CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA  
E: info@redstarcera.com - Web: redstarcera.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 68 /TTr-BKS

Hải Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Năm 2022 theo đề xuất của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Năm 2023, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội giao cho HĐQT quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát để lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website Cty;
- Lưu VT, TK Cty.

